TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN D** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2024/HS-ST
Ngày 12-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN D, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Cao Thành Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Thanh Giản

Bà Tạ Thị Hương

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Trần Thị Dung - Thư ký Toà án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đình Lành - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2024/HSST ngày 22 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Vũ Trường S, sinh ngày 06 tháng 5 năm 1996 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn C 2, xã M, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn L và bà Vũ Thị C; có vợ là Đặng Thị Hồng N (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tại Bản án số 26/2020/HSST ngày 25/6/2020, Tòa án nhân dân huyện K xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/7/2021, thi hành xong án phí ngày 25/8/2020 (đã được xóa án tích). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/11/2023, đến ngày 05/12/2023 chuyển tạm giam; có mặt.

2. Vũ Văn Đ, sinh ngày 02 tháng 10 năm 1990 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn C 2, xã M, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc

tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn P và bà Nguyễn Thị N; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tại Bản án số 54/2014/HSPT ngày 09/6/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, xử phạt 36 tháng tù về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ; chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2015, thi hành xong án phí ngày 26/3/2014 (đã được xóa án tích). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/11/2023, đến ngày 05/12/2023 chuyển tạm giam; có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Phạm Văn K; vắng mặt.

- *Người chứng kiến*:

+ Anh Phạm Khắc Q; vắng mặt.

* Tại đầu cầu trung tâm: Hội trường xét xử Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng gồm có Hội đồng xét xử, thư ký tòa án, Kiểm sát viên, người làm chứng, người chứng kiến.

* Tại đầu cầu thành phần: Tại nhà tạm giữ Công an quận D có các bị cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 29/11/2023, Vũ Văn Đ đi bộ đến nhà Vũ Trường S rủ đi mua ma túy về để sử dụng chung, S đồng ý. Biết gói ma túy sẽ mua với giá 200.000 đồng nên Đ góp cho S 100.000 đồng, S cầm tiền rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 16H2 - 7454 chở Đ đến đầu ở ngõ khu vực bến xe Miền Tây thuộc quận Kiến An thì dừng lại, Đ đứng ngoài trông xe còn S cầm tiền đi bộ vào trong ngõ mua của một người phụ nữ không quen biết 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Mua xong, S cầm gói ma túy ở tay trái đi ra nói với Đ "mua được rồi, đi về". S điều khiển xe chở Đ về đến khu vực tổ dân phố Q, phường Đ thì bị Công an quận D yêu cầu dừng xe kiểm tra, S đã vứt gói ma túy xuống vỉa hè, cách vị trí S đứng khoảng 50cm thì bị lực lượng Công an bắt giữ cùng vật chứng.

Tại Bản kết luận giám định số 980/KL-KTHS(MT) ngày 04/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Tinh thể màu trắng thu giữ của Vũ Trường S và Vũ Văn Đ gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,24gam, là loại Methamphetamine.

Tại cơ quan điều tra, Vũ Trường S và Vũ Văn Đ khai nhận hành vi như đã nêu trên.

Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong số 980MT/PC09 bên trong đựng 0,17 gam ma túy còn lại sau giám định, chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận D

quản lý; 01 xe mô tô biển kiểm soát 16H2 - 7454, quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu, Cơ quan điều tra tiếp tục quản lý để làm rõ xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho S, quá trình điều tra chưa xác định được căn cước lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 22/02/2024, Viện kiểm sát nhân dân quận D đã truy tố Vũ Trường S và Vũ Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng, các bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, mức độ, tính nguy hiểm và hậu quả của hành vi phạm tội cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Vũ Trường S và Vũ Văn Đ đồng phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Vũ Trường S với mức án từ 21 tháng đến 24 tháng tù; xử phạt bị cáo Vũ Văn Đ với mức án từ 21 tháng đến 24 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo vì điều kiện kinh tế khó khăn. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng**:** Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 980MT/PC09 bên trong đựng 0,17 gam ma túy còn lại sau giám định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận D, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy,

đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 29/11/2023, tại tổ dân phố Q, phường Đ, quận D, Vũ Trường S và Vũ Văn Đ bị bắt quả tang khi đang cất giữ trái phép 0,24 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án có đồng phạm nên khi quyết định hình phạt cần căn cứ vai trò, tính chất, mức độ tham gia phạm tội của các bị cáo để cá thể hóa trách nhiệm hình sự theo quy định tại các Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này, bị cáo Đ là người khởi xướng, rủ rê S, là người góp tiền mua ma túy; bị cáo S là người góp tiền, lấy phương tiện để đi mua ma túy, trực tiếp vào mua và cất giấu ma túy nên các bị cáo có vai trò ngang nhau trong vụ án.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên các bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt áp dụng đối với các bị cáo: Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Tệ nạn ma túy đang là hiểm họa lớn đối với toàn xã hội, đe dọa, gây tác hại xấu cho sức khỏe con người, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và là tác nhân dễ làm phát sinh nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân của các bị cáo. Căn cứ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của các bị cáo như đã phân tích ở trên, Hội đồng xét xử thấy các bị cáo có nhân thân xấu, đã bị tòa án xét xử tuyên phạt bằng bản án nhưng vẫn không chấp hành tốt pháp luật mà lại tiếp tục phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự các bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy: Điều kiện kinh tế của các bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

[7.1] Hiện Chi cục thi hành án dân sự quận D đang quản lý 01 phong bì niêm phong số 980MT/PC09 bên trong đựng 0,17 gam ma túy còn lại sau giám định. Xét

thấy, số vật chứng ma túy liên quan đến việc phạm tội, là vật cấm lưu hành nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[7.2] Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 16H2 - 7454, quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu, Cơ quan điều tra tiếp tục quản lý để làm rõ xử lý theo quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự áp dụng đối với bị cáo Vũ Trường S và Vũ Văn Đ.

- Tuyên bố các bị cáo Vũ Trường S và Vũ Văn Đ đồng phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" .

- Xử phạt bị cáo Vũ Trường S 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/11/2023.

- Xử phạt bị cáo Vũ Văn Đ 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/11/2023.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 980MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hải Phòng, bên trong chứa 0,17 gam Methamphetamine là số ma túy còn lại sau giám định (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/02/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận D**,** thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc các bị cáo Vũ Trường S và Vũ Văn Đ, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND quận D;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an Q.D;
- Cơ quan THAHS quận D;
- PV06; PC 10;
- Chi cục THADS quận D;
- Sở Tư pháp;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Các bị cáo;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Tòa án TP Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Thành Ngọc